

THÔNG BÁO

Về việc điều chỉnh một số nội dung liên quan đến kế hoạch tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” Giáo dục mầm non cấp thành phố, năm học 2021-2022

Thực hiện kế hoạch số 2146/KH- SGDĐT ngày 29/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” Giáo dục mầm non cấp thành phố năm học 2021-2022, căn cứ công văn số 4945/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 28/10/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện chế độ làm việc, chế độ chính sách trong thời gian phòng chống dịch Covid-19, để Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” Giáo dục mầm non cấp thành phố được tổ chức an toàn, hiệu quả, đảm bảo thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid-19, Sở GD&ĐT điều chỉnh một số nội dung liên quan đến Hội thi cụ thể như sau:

1. Tổ chức khai mạc hội thi

1.1. Thời gian: 8h00, ngày 30/3/2022

1.2. Hình thức, địa điểm:

- Tổ chức theo hình thức trực tuyến bằng phần mềm Microsoft Team giữa điểm cầu trung tâm đặt tại Hội trường Sở GD&ĐT với các điểm cầu của 14 quận/huyện.

- Số lượng điểm cầu dự khai mạc hội thi của mỗi quận/huyện do Phòng GD&ĐT quận/huyện tự chủ động đảm bảo phù hợp với công tác phòng chống dịch. Phòng GD&ĐT quận/huyện báo số lượng điểm cầu và địa điểm đặt điểm cầu về Sở GD&ĐT trước ngày test kỹ thuật.

1.3. Thành phần đại biểu tham dự:

- Tại điểm cầu trung tâm Sở GD&ĐT:

- + Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- + Lãnh đạo Công đoàn Ngành GD&ĐT;
- + Lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT;
- + Lãnh đạo, chuyên viên phòng GDMN;
- + Thành viên các Ban của Hội thi;
- + Cơ quan thông tấn báo chí.

- Tại điểm cầu các quận/huyện:

- + Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- + Chuyên viên Phòng GD&ĐT phụ trách mầm non;
- + Đại diện Ban giám hiệu cơ sở GDMN có giáo viên dự thi GVĐG cấp thành phố;
- + Toàn thể giáo viên tham dự hội thi GVĐG cấp thành phố.

1.4. Nội dung:

- + Phát biểu khai mạc hội thi của lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- + Phổ biến: quy chế thi, các quyết định liên quan đến hội thi;
- + Tiến hành cho giáo viên bắt thăm đề thi thực hành.

2. Tổ chức phần thi thực hành

Thay đổi từ hình thức thi “Tổ chức hoạt động giáo dục” sang hình thức thi “Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ”. Nội dung, hình thức, thời gian thi cụ thể như sau:

2.1. Nội dung:

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ tổng thể cho 01 chủ đề lớn với thời lượng được thực hiện trong 04 tuần (giáo viên bắt thăm), thời điểm/tháng thực hiện do giáo viên tự xác định.

- Xây dựng kế hoạch cho 01 chủ đề nhánh (giáo viên tự chọn) thuộc chủ đề đã bắt thăm (gồm giáo án hoạt động học chi tiết của các ngày trong nhánh chủ đề và dự kiến nội dung quan sát đánh giá trẻ của các ngày đó).

2.2. Hình thức:

Ban tổ chức Hội thi tiến hành cho giáo viên dự thi bắt thăm chủ đề theo hình thức trực tuyến. Cách tiến hành:

2.2.1. Bắt thăm vòng 1:

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng GD&ĐT các quận/huyện.

- Cách tiến hành:

- + Làm phiếu bắt thăm riêng cho nhóm giáo viên dạy độ tuổi nhà trẻ và nhóm giáo viên dạy độ tuổi mẫu giáo theo các mã số đề thi do Sở GD&ĐT quy định (sẽ thông báo sau).
- + Lập riêng 2 danh sách: danh sách giáo viên nhà trẻ và danh sách giáo viên mẫu giáo. Các danh sách xếp tên giáo viên dự thi theo thứ tự ABC.
- + Tổ chức cho từng nhóm giáo viên bắt thăm mã số đề thi, ghi nhận mã số đề thi giáo viên đã bắt thăm được vào biên bản và danh sách theo mẫu. (nhóm giáo viên theo thứ tự lần lượt trong danh sách, số lượng giáo viên/1 nhóm bắt thăm do Sở GD&ĐT quy định và sẽ thông báo sau)

- Thời gian hoàn thành: gửi kết quả bắt thăm về Sở GD&ĐT trước ngày 25/3/2022.

2.2.2. Bắt thăm vòng 2:

- Căn cứ kết quả bắt thăm vòng 1, tại lễ khai mạc hội thi được tổ chức vào ngày 30/3/2022, Sở GD&ĐT tổ chức bắt thăm vòng 2 để xác định chủ đề giáo dục tương ứng với mã số đề thi mà giáo viên đã bắt thăm được từ vòng 1.

2.3. Thời gian:

- Thời gian giáo viên thực hiện bài thi là 01 tuần (bắt đầu tính từ ngày bắt thăm vòng 2, bao gồm cả ngày thứ 7 và chủ nhật).

- Giáo viên dự thi gửi file mềm bài thi và photo kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ thành 03 bản kèm theo bản cam kết về Phòng GD&ĐT. Phòng GD&ĐT tập hợp các bài dự thi của giáo viên và gửi về Phòng GDMN - Sở GD&ĐT vào ngày 07/4/2022. (Các file mềm bài dự thi của giáo viên đề nghị lưu vào 01 USB, đặt tên từng file theo cú pháp “Tên quận huyện viết tắt. Số thứ tự giáo viên theo danh sách dự thi đã gửi về Sở. Họ tên giáo viên. Tên trường. Tên chủ đề”. Ví dụ: “NQ. 1. Nguyễn Thị A. Sao Sáng 4. Bản thân”).

2.4. Đánh giá nội dung thi:

- Phần thi được ít nhất 03 giám khảo đánh giá.
- Chất lượng bài thi được đánh giá theo biểu điểm do Sở GD&ĐT ban hành.
- Giáo viên đang trực tiếp dạy trẻ độ tuổi nào sẽ tham gia thi xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục cho trẻ độ tuổi đó.
- Giáo viên cam kết kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ là sản phẩm của cá nhân, không vi phạm về quyền sở hữu đối với sản phẩm dự thi (*theo mẫu*).

3. Tổ chức phần thi thuyết trình

3.1. Thời gian

- Thời gian tổ chức vào tuần II tháng 4 năm 2022.
- Thời gian test kiểm tra kỹ thuật các điểm cầu: ½ ngày, từ 7h30 - 10h00 ngày 12/4/2022.
- Thời gian thi: 3½ ngày, từ chiều ngày 12/4/2022 đến hết ngày 15/4/2022.
(Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi chiều từ 13h30 đến 17h00).

3.2. Địa điểm

- Điểm cầu Ban giám khảo: Sở GD&ĐT lựa chọn Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền là đơn vị đăng cai, giúp Sở GD&ĐT chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất và các phương tiện, thiết bị cho 04 phòng thi thuyết trình.

- Điểm cầu thí sinh dự thi: Giáo viên dự thi tại địa điểm thi do Phòng GD&ĐT bố trí. Mỗi Phòng GD&ĐT chủ động chuẩn bị một phòng họp trực tuyến riêng cho toàn thể giáo viên dự thi của đơn vị mình tham gia phần thi thuyết trình.

3.3. Yêu cầu về điều kiện CSVC, kỹ thuật trực tuyến

- Phòng họp trực tuyến được trang bị đường truyền internet tốc độ cao, ổn định (không sử dụng mạng wifi), máy tính/laptop có cấu hình tương thích, tivi màn hình lớn/màn hình chiếu, camera, loa, micro, chuột/bàn phím không dây, bút chuyển slide,...

- Phân công rõ cán bộ Phòng GD&ĐT phụ trách và cán bộ hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến tại từng điểm cầu.

- Công tác tổ chức cần đảm bảo an toàn, phù hợp, chủ động phương án thích ứng linh hoạt với diễn biến dịch bệnh Covid-19 (test nhanh covid đối với toàn bộ giáo viên dự thi, cán bộ kỹ thuật và cán bộ phụ trách điểm cầu; kích hoạt điểm cầu dự phòng khi điểm cầu chính mất điện hoặc bị phong tỏa y tế; thiết lập điểm cầu riêng đối với giáo viên dự thi đang trong thời gian phải cách ly để phòng tránh Covid,...).

- Đặt tên điểm cầu theo tên Phòng GD&ĐT. Đối với giáo viên đang trong thời gian cách ly y tế, không tham gia thi tập trung tại điểm thi của Phòng GD&ĐT thì bố trí riêng một điểm cầu và đặt tên điểm cầu theo cú pháp "tên quận huyện viết tắt. họ tên giáo viên. tên trường".

- Các báo cáo powerpoint phần thi thuyết trình của giáo viên dự thi được lưu tại máy chủ trước mỗi buổi thi và đặt tên file theo cú pháp: "Tên quận huyện viết tắt. Số thứ tự giáo viên theo danh sách dự thi đã gửi về Sở. Họ tên giáo viên. Tên trường. Thi thuyết trình". Ví dụ: "NQ. 1. Nguyễn Thị A. Sao Sáng 4. Thi thuyết trình". Trước buổi thi, Phòng GD&ĐT tập hợp các báo cáo powerpoint của thí sinh dự thi gửi về Sở GD&ĐT qua email: nguyenphuongthao@haiphong.edu.vn.

- Phần thi thuyết trình được tổ chức thực hiện thông qua hình thức trực tuyến bằng phần mềm Microsoft Teams. Đề nghị phòng GD&ĐT chủ động tập huấn, hướng dẫn cho giáo viên dự thi kỹ thuật trực tuyến (kỹ thuật share màn hình ở chế độ nhìn thấy được đồng thời cả trang powerpoint, khuôn hình giáo viên và khuôn hình ban giám khảo).

3.4. Phân phòng thi

Phòng thi	Quận, huyện	Dự kiến số GV dự thi	Số buổi thi	Thời gian thi								Ngày 16/4	
				Ngày 12/4		Ngày 13/4		Ngày 14/4		Ngày 15/4			
				Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều		
Phòng số 1	Thủy Nguyên	42	3.5		x	x	x	x					Dự phòng
	Cát Hải	5	0.5					x					
	Dương Kinh	8	1.0						x				
	Hồng Bàng	22	2.0							x	x		
Phòng số 2	Vĩnh Bảo	30	3.0	x	x	x							
	Hải An	22	2.0					x	x				
	Tiên Lãng	24	2.0							x	x		
Phòng số 3	Ngô Quyền	30	3.0	x	x	x							
	Kiến Thụy	22	2.0					x	x				
	An Lão	22	2.0							x	x		
Phòng số 4	Lê Chân	30	3.0	x	x	x							
	An Dương	22	2.0					x	x				
	Kiến An	18	1.4							x	x		
	Đồ Sơn	8	0.6								x		
Tổng		305											

- Thông tin đường link đăng nhập vào phòng thi, danh sách thứ tự thi và thời gian thi của từng giáo viên sẽ được Sở GD&ĐT thông báo trước ngày tổ chức thi.

4. Tổ chức tổng kết hội thi

- Dự kiến tổ chức vào tháng 5 năm 2022. Kế hoạch cụ thể Sở GD&ĐT sẽ thông báo sau.

5. Yêu cầu về công tác chuẩn bị và tổ chức Hội thi đối với Phòng GD&ĐT

- Chủ động phương án hoàn thành việc tổ chức Hội thi cấp quận/huyện để đảm bảo tiến độ kế hoạch tổ chức Hội thi cấp thành phố theo kế hoạch.

- Tập hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi của giáo viên thuộc đơn vị theo yêu cầu, gửi về Phòng Giáo dục mầm non - Sở GD&ĐT cùng với báo cáo kết quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận/huyện chậm nhất trước ngày **15/3/2022**. Đơn vị không gửi hồ sơ đúng hạn coi như không có giáo viên tham gia dự thi.

- Các nội dung không được đề cập trong văn bản này thực hiện theo kế hoạch số 2146/KH- SGDDT ngày 29/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” Giáo dục mầm non cấp thành phố năm học 2021-2022.

Sở GD&ĐT đề nghị Phòng GD&ĐT các quận, huyện chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non thành phố. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo kịp thời về Phòng Giáo dục mầm non - Sở GD&ĐT để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Chủ tịch Công đoàn Ngành giáo dục;
- Các phòng liên quan thuộc Sở;
(VP, KHTC, TTr);
- Phòng GD&ĐT các quận, huyện;
- Lưu: VT, MN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Đỗ Thị Hòa

BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ
PHẦN THI THỰC HÀNH LẬP KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TRẺ
HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Thông báo số 74/TB-SGDĐT ngày 17/02/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Nội dung đánh giá		Điểm
I. Phần nội dung kế hoạch		80
1. Xác định mục tiêu, nội dung giáo dục		25
-	Mục tiêu giáo dục thiết thực, được xác định cụ thể, rõ ràng, lượng hóa được về kiến thức, kỹ năng, thái độ; phù hợp với mức độ phát triển lứa tuổi trẻ được quy định trong khung chương trình GDMN.	5
-	Nội dung giáo dục chính xác, khoa học, phù hợp với mục tiêu giáo dục; gắn gũi với cuộc sống của trẻ, phù hợp với khả năng nhận thức độ tuổi; hài hoà giữa các nội dung chăm sóc và giáo dục; quan tâm lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trọng tâm của từng năm học.	5
-	Xây dựng mục tiêu/nội dung giáo dục địa phương phù hợp với nguyên tắc phát triển chương trình giáo dục (phù hợp với sự phát triển của trẻ, tầm nhìn - sứ mệnh - mục tiêu chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN và điều kiện bối cảnh thực tế của địa phương, trường/lớp).	5
-	Lựa chọn, phân bổ mục tiêu/nội dung giáo dục vào chủ đề phù hợp với đặc trưng, thế mạnh của chủ đề, thời lượng thực hiện chủ đề (số tuần/ngày), thời điểm thực hiện chủ đề (tháng trong năm).	5
-	Lựa chọn, phân bổ mục tiêu/nội dung giáo dục vào các hoạt động, thời điểm trong chế độ sinh hoạt một ngày phù hợp, cân đối.	5
2. Xác định chủ đề nhánh		5
-	Chủ đề nhánh gắn gũi, thiết thực, có ý nghĩa với trẻ; phù hợp với hứng thú, kinh nghiệm, hiểu biết, khả năng nhận thức của trẻ; phù hợp với nguồn nguyên vật liệu và điều kiện thực tế cho trẻ trải nghiệm.	3
-	Các nhánh chủ đề có sự liên kết, tiếp nối, bổ trợ và mở rộng cơ hội hoạt động cho trẻ theo nguyên tắc đồng tâm phát triển.	2
3. Thiết kế môi trường, dự kiến các điều kiện thực hiện		10
-	Các góc/khu vực hoạt động trong lớp/ngoài trời được xác định rõ ràng. Số lượng và tính chất của hoạt động/trò chơi trong góc/khu vực chơi phù hợp, đa dạng, đáp ứng được mục tiêu của chủ đề.	3
-	Dự kiến cụ thể các điều kiện tổ chức hoạt động (địa điểm, nguyên vật liệu, thiết bị, đồ dùng đồ chơi,...) và nguồn cung cấp.	3
-	Tận dụng triệt để điều kiện sẵn có của môi trường xung quanh; khai thác sử dụng linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học (sẵn có, tự làm, dùng chung theo khối/trường, mượn, chuyên đổi,...). Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng sản phẩm của trẻ, nguyên vật liệu có nguồn gốc thiên nhiên, nguyên vật liệu tái sử dụng, nguyên vật liệu "mở" để trẻ có cơ hội sáng tạo khi chơi.	4
4. Phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động		35
-	Lựa chọn và thiết kế hoạt động đáp ứng được đầy đủ các mục tiêu, nội dung giáo dục.	10
-	Chú trọng các hoạt động giáo dục chủ đạo, đặc trưng của lứa tuổi.	4
-	Phát huy tính chủ động, sáng tạo, tích cực hoạt động của trẻ. Tận dụng điều kiện, hoàn cảnh, tình huống thật để dạy trẻ. Tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, thực hành trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức đa dạng theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.	10
-	Sắp xếp trình tự các hoạt động đảm bảo tính logic, hệ thống, phù hợp với quá trình nhận thức, khả năng tập trung, đáp ứng nhu cầu vận động - nghỉ ngơi theo nhịp độ sinh học của trẻ.	4
-	Hệ thống câu hỏi theo hướng mở, ngắn gọn, dễ hiểu, khuyến khích trẻ tư duy, phù hợp với trình độ nhận thức của các đối tượng trẻ trong lớp.	4

Nội dung đánh giá		Điểm
5. Quan sát và đánh giá trẻ		5
-	Dự kiến được các nội dung quan sát sẽ tiến hành trong ngày cụ thể, rõ ràng, phù hợp.	3
-	Thể hiện được việc sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh nội dung kế hoạch/tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.	2
II. Phần hình thức bản kế hoạch		10
-	Kế hoạch được chiết xuất thông tin từ bảng nguồn excel và chuyển dữ liệu từ nguồn excel sang giao diện word để tiện hoàn thiện và in ấn. Cấu trúc bản kế hoạch đủ các phần/mục trọng tâm theo quy định (tham khảo mẫu gợi ý cấu trúc bản kế hoạch giáo dục năm 2019 của Sở GD&ĐT)	5
-	Hình thức trình bày khoa học, thẩm mỹ, thuận lợi cho việc nắm bắt, quản lý, đối chiếu thông tin.	3
-	Ngôn ngữ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc; viết đúng chính tả.	2
III. Tính sáng tạo		10
-	Đưa được mục tiêu/nội dung/hoạt động mới, thiết thực, phù hợp đến với trẻ.	1
-	Lựa chọn chủ đề nhánh độc đáo, mới mẻ, có tính thời sự, gợi mở nhiều cơ hội để trẻ khám phá.	1
-	Sử dụng phương pháp/hình thức tổ chức có nét mới, độc đáo, sáng tạo, hiệu quả. Áp dụng hiệu quả phương pháp GDMN tiên tiến.	2
-	Dự kiến được các tình huống phát sinh và phương án giải quyết phù hợp.	1
-	Dự kiến được phương án cá thể hoá hoạt động chăm sóc giáo dục đối với trẻ cần hỗ trợ cá nhân (trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì...).	1
-	Cải tiến cấu trúc, hình thức trình bày bản kế hoạch khoa học, dễ làm, dễ quản lý và thực hiện.	2
-	Manh dấu ấn cá nhân (mức độ tham khảo, vận dụng từ các nguồn tài liệu ở mức phù hợp).	2
Tổng điểm		100
Đánh giá, xếp loại : <ul style="list-style-type: none"> - Xuất sắc: 90 → 100 điểm - Giỏi: 80 → dưới 90 điểm - Khá: 70 → dưới 80 điểm - Trung bình: 50 → dưới 70 điểm - Yếu: Dưới 50 điểm 		